

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 622/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim N, sinh năm 1973.

Địa chỉ: K 1, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1987 (văn bản ủy quyền ngày 06 tháng 12 năm 2022).

Địa chỉ: K, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

Bị đơn: Bà Lê Xuân D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: K, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hoàng N, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Xuân D có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Kim N số tiền 43.920.000 đồng (bốn mươi ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ông Lê Hoàng N có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Kim N số tiền 138.000.000 đồng (một trăm ba mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của bộ luật dân sự năm 2015.

- Bà Nguyễn Kim N có nghĩa vụ trả cho ông Lê Hoàng N một Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản gốc) Số O 469576 tờ bản đồ số 15, thửa số 0260, diện tích 18.290m² do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh C cấp cho ông Lê Hoàng N vào ngày 26 tháng 4 năm 2000.

- Về án phí:

+ Bà Lê Xuân D tự nguyện chịu án phí dân sự có giá ngạch 1.098.000 đồng (một triệu không trăm chín mươi tám nghìn đồng), bà Lê Xuân D có nghĩa vụ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P.

+ Ông Lê Hoàng N được miễn án phí.

+ Bà Nguyễn Kim N đã nộp tiền tạm ứng án phí 3.400.000 đồng (ba triệu bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0018439 ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, bà Nguyễn Kim N được nhận lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Minh Luân